TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ CAI LẬY** TỈNH TIỀN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHIA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 37/2024/HS-ST
Ngày: 16 - 4 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CAI LẬY - TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm Phán – chủ tọa phiên tòa: Ông **Phan Thanh Sơn**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: **Võ Thanh Hải**.
2. Ông: **Tôn Văn Hùng**.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông **Phạm Thành Lộc -** Cán bộ Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Liễu** - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 16 tháng 4 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 19/2024/TLST-HS ngày 20 tháng 02 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2024/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Tăng Sĩ T**, sinh năm1977, tại Tiền Giang; Căn cước công dân: 082077003763; Hộ khẩu thường trú: ấp N, xã P, huyện H, tỉnh Vĩnh Long; Nơi cư trú hiện nay: khu phố A, phường B, thị xã C, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 02/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Giời tính: Nam; Con ông: Tăng Văn V (đã chết) và bà: Huỳnh Thị V, sinh năm 1956; Bị cáo sống như vợ chồng với chị Nguyễn Thị K, sinh năm 1976 nhưng không đăng ký kết hôn và có con; Tiền án, tiền sự: Không; Về nhân thân: Ngày 05/8/2004, bị Công an thị trấn Cai Lậy ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 100.000 đồng về hành vi "Đánh nhau, gây rối trật tự công cộng" theo Quyết định số 89/QĐ-XPHC. Bị cáo chưa chấp hành Quyết định. Ngày 12/4/2005, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tiền Giang ra Quyết định khởi tố bị can về tội Giao cấu với trẻ em. Ngày 27/12/2005, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang ra Quyết định về việc áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh đối với Tăng Sĩ T. Ngày 28/12/2005, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang ra Quyết định tạm đình chỉ vụ

án đối với bị can Tăng Sĩ T cho đến nay. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 19/12/2023 cho đến nay.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- *Người bị hại*: Anh **Trần Văn C**, sinh năm 1989; (có mặt)

HKTT: Ấp P, phường B, huyện H, tỉnh Hậu Giang.

Nơi cư trú hiện nay: Khu phố A, phường B, thị xã C, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Tăng Sĩ T, sinh năm 1977, đăng ký thường trú: ấp N, xã P, huyện H, tỉnh Vĩnh Long, nơi cư trú hiện nay: khu phố A, phường B, thị xã C, tỉnh Tiền Giang và anh Trần Văn C, sinh năm 1989, cư trú: Ấp P, phường B, huyện H, tỉnh Hậu Giang; nơi cư trú hiện nay: khu phố A, phường B, thị xã C, tỉnh Tiền Giang và có mối quan hệ quen biết nhau. T và Ca nảy sinh nhiều mâu thuẫn do T thường xuyên đánh chị Nguyễn Thị K là chị vợ của Ca, nên Ca và vợ đến can ngăn nên đã nhiều lần cãi nhau với T.

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 03/10/2022, T đang ở nhà thì nhìn thấy anh C điều khiển xe mô tô chạy ngang qua nên T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 63B2 - 317.00 đuổi theo Ca để giải quyết mâu thuẫn trên. T khai anh C từ chối nói chuyện và có lời nói thách thức nên T bực tức, điều khiển xe quay lại nhà của mình mang theo một đoạn cây dài 52.5 cm vắt vào phần lưng quần phía sau và lấy một con dao, loại dao rọc giấy dài 15 cm để vào túi quần phía trước bên phải đến gặp anh C mục đích để đánh nhau. Trong lúc xảy ra cự cãi, T dùng tay phải cầm đoạn cây và con dao đánh về hướng anh C, anh C giơ hai tay lên để đỡ thì bị T dùng cây đánh trúng khủy tay trái 01 cái, và dùng dao rọc giấy chém tay phải của anh C 01 cái gây thương tích nên anh C bỏ chạy. T tiếp tục cầm đoạn cây đánh vào phía sau lưng anh C một cái nhưng không trúng, vụ việc được chị Nguyễn Thị Bích Tâm, sinh năm 1977, ngụ cùng địa chỉ với anh C can ngăn. Sau đó, anh C được người thân đưa đến Bệnh viện đa khoa khu vực Cai Lậy cấp cứu, tiếp tục được chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Tiền Giang điều trị. Đến ngày 16/10/2022, anh Trần Văn C đến Công an Phường 2 trình báo sự việc.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) đoạn gỗ màu nâu kích thước (52.5 X 04 X 2.5) cm, một phàn đoạn gỗ được quấn băng keo nhựa màu đen;

- 01 (một) con dao, loại dao rọc giấy có cán bằng nhựa màu xanh dài 15 cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 8.5 cm, mũi dao nhọn có một bề sắc, lưỡi được thiết kế có khả năng tăng đưa ra vào phần cán dao;

- 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu SUFAT, màu sơn: Xanh, biển kiểm soát 63B2-317.00, số khung 033PJ*051470, số máy 0FMH*051470.

Chứng nhận thương tích số 428/BVGCN ngày 17/10/2022 của Bệnh viên Đa khoa trung tâm Tiền Giang xác định thương tích của anh Trần Văn C: vết thương phức tạp cẳng tay phải: đứt cơ cánh tay quay - đứt nhánh thần kinh quay khai bị chém/Đa thương khai do bị đánh.

Bản kết luận Giám định pháp y về thương tích số 328/2022/TgT ngày 01/11/2022 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế Tiền Giang kết luận thương tích của anh Trần Văn C như sau:

- Dấu hiệu chính qua giám định:

+ Sẹo vết thương 1/3 trên trước ngoài cẳng tay phải.

+ Sẹo vết thương khuỷu tay trái.

+ Đứt nhánh thần kinh quay phải đã khâu nối.

- Kết luận: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Trần Văn C là: 14 %

- Xác định vật gây thương

+ Sẹo vết thương 1/3 trên trước ngoài cẳng tay phải. Đứt nhánh thần kinh quay phải. Thương tích do vật sắc gây nên.

+ Sẹo vết thương khuỷu tay trái. Thương tích do vật tày gây nên.

- Phân tích tỷ lệ phần trăm từng vết thương:

+ Sẹo vết thương 1/3 trên trước ngoài cẳng tay phải. Tỷ lệ 02%

+ Sẹo vết thương khuỷu tay trái. Tỷ lệ 01%

+ Đứt nhánh thần kinh quay phải, đã khâu nối. Tỷ lệ 11%.

Kết luận giám định pháp y tâm thần số 96/2023/KLGĐ ngày 24/3/2023 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nam Bộ :

- Về y học: Trước, trong, sau khi phạm tội: Đương sự có bệnh lý tâm thần Biến đổi nhân cách kéo dài sau bệnh tâm thần (F62.1-ICD10).

+ Hiện tại: Đương sự có bệnh lý tâm thần Biến đổi nhân cách kéo dài sau bệnh tâm thần (F62.1-ICD10+ các rối loạn phân ly hỗn hợp (F44.7-ICD10) giai đoạn bệnh tiến triển

- Về năng lực:

+ Tại các thời điểm phạm tội: Đương sự hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

+ Hiện tại: Đương sự hạn chế khả năng nhận thức, mất khả năng điều khiển hành vi.

Ngày 27 tháng 3 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy ra quyết định áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh số 02/QĐ-VKSTXCL đối với Tăng Sĩ T.

Kết luận giám định pháp y tâm thần sau thời gian điều trị bắt buộc số 845/KLBB-VPYTW ngày 20/11/2023 của Viện pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa kết luận tình trạng tâm thần của Tăng Sĩ T sau thời gian điều trị như sau:

- Bị bệnh: Biến đổi nhân cách kéo dài sau bệnh tâm thần. Các rối loạn phân ly hỗn hợp (F62.1/F44.7 - ICD.10).

- Hiện tại bệnh đã ổn định, không cần thiết điều trị bắt buộc nữa. Đương sự có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi để làm việc với cơ quan pháp luật.

Ngày 30 tháng 11 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy ra quyết định đình chỉ thi hành biện pháp bắt buộc chữa bệnh số 01/QĐ-VKSTXCL đối với Tăng Sĩ T.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Trần Văn C yêu cầu Tăng Sĩ T bồi thường số tiền 40.000.000 đồng. Hiện T chưa bồi thường.

Tại phiên tòa bị cáo Tăng Sĩ T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, nên không có ý kiến gì đối với nội dung bản cáo trạng và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Phía bị cáo T cũng đồng ý bồi thường cho anh C tiền thuốc điều trị và tiền nằm viện với tổng số tiền 10.000.000 đồng.

Người bị hại anh Trần Văn C có ý kiến trình bày như sau: Lời trình bày của bị cáo T về việc gây ra thương tích cho phía anh C là đúng; anh C cũng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T. Về trách nhiệm dân sự phía bị hại anh C chỉ yêu cầu bị cáo T bồi thường thiệt hại cho anh C tiền thuốc điều trị và tiền nằm viện với tổng số tiền 10.000.000 đồng.

Bản cáo trạng số 25/CT-VKSTXCL ngày 19 tháng 02 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo Tăng Sĩ T về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiển sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Tăng Sĩ T đã thừa nhận hành vi phạm tội cố ý gây thương tích. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Tăng Sĩ T về tội "Cố ý gây thương tích". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Tăng Sĩ T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự phía bị hại anh C chỉ yêu cầu bị cáo T bồi thường thiệt hại cho anh C tiền thuốc điều trị và tiền nằm viện với tổng số tiền 10.000.000 đồng; phía bị cáo T cũng đồng ý bồi thường theo yêu cầu của anh C, nên đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo T phải có nghĩa vụ bồi thường cho anh C tiền thuốc điều trị và tiền nằm viện với tổng số tiền 10.000.000 đồng. Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) đoạn gỗ màu nâu kích thước (52.5 X 04 X 2.5) cm, một phàn đoạn gỗ được quấn băng keo nhựa màu đen; 01 (một) con dao, loại dao rọc giấy có cán bằng nhựa màu xanh dài 15 cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 8.5 cm, mũi dao nhọn có một bề sắc, lưỡi dao được thiết kế có khả năng tăng đưa ra vào phần cán dao. Đây là công cụ để bị cáo thực hiện vào việc phạm tội, nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng áp dụng Điều 47

Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu SUFAT, màu sơn: Xanh, biển kiểm soát 63B2-317.00, số khung 033PJ*051470, số máy 0FMH*051470. Xét đây tài sản của bị cáo T, không dùng vào việc phạm tội nên cần tiếp tục giao cho Chi cục Thi hành án Dân sự thị xã Cai Lậy tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án về nghĩa vụ thi hành đối với bị cáo T theo nội dung phần quyết định của bản án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Cai Lậy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Tăng Sĩ T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình là: Vào khoảng 11 giờ, ngày 03/10/2022, tại khu phố 2, phường 2, thị xã Cai Lậy, bị cáo T có hành vi dùng đoạn cây, dao rọc giấy là hung khí nguy hiểm đánh trúng khủy tay trái 01 cái và chém trúng tay phải của anh Trần Văn C 01 cái gây thương tích với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 14%. Xét thương tích của bị hại anh C là 14%. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Tăng Sĩ T phạm tội cố ý gây thương tích. Đối với hành vi phạm tội của bị cáo T phạm vào điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự, nhưng thương tích gây ra cho bị hại là 14% cho nên phải chuyển sang điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là đúng với kết luận luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy giữ quyền công tố tại phiên tòa hôm nay.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo T thật vô cùng táo bạo và liều lĩnh, chỉ vì bị cáo và bị hại anh C có mâu thuẫn xảy ra trước đây mà bị cáo T đã có hành vi dùng dao gây thương tích cho anh C với tỷ lệ thương tích là 14%. Xét hành vi của bị cáo T gây nguy hiểm đến sức khỏe của bị hại và sức khỏe của con người là vô cùng quý báu mà không có gì bù đắp lại được. Hành vi phạm tội của bị cáo không những gây tổn hại về sức khỏe cho phía bị hại mà nó còn gây mất trật tự trị an ở địa phương nơi xảy ra tội phạm. Do vậy, cần phải xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm để giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo T không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo T có các tình tiết giảm nhẹ là: Tại thời điểm gây án bị cáo bị hạn chế năng lực nhận thức và điều khiển hành vi, tại cơ quan điều

tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phía bị hại anh C tại phiên tòa hôm nay cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo T hiện nay chưa có tiền án, tiền sự; trình độ học vấn 2/12 nên nhận thức về pháp luật có phần hạn chế. Do vậy, cần xem xét chiếu cố phần nào mức hình phạt đối với bị cáo, nhưng cũng phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để nhằm răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt giúp ích cho xã hội sau này. Đối với bị cáo T có 02 tình tiết giảm quy định tại khoản 1 Điều 51 và tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự để xem xét hình phạt cho bị cáo T.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) đoạn gỗ màu nâu kích thước (52.5 X 04 X 2.5) cm, một phàn đoạn gỗ được quấn băng keo nhựa màu đen; 01 (một) con dao, loại dao rọc giấy có cán bằng nhựa màu xanh dài 15 cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 8.5 cm, mũi dao nhọn có một bề sắc, lưỡi dao được thiết kế có khả năng tăng đưa ra vào phần cán dao. Xét thấy, đây là công cụ để bị cáo thực hiện vào việc phạm tội, nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu SUFAT, màu sơn: Xanh, biển kiểm soát 63B2-317.00, số khung 033PJ*051470, số máy 0FMH*051470. Xét thấy, đây tài sản của bị cáo T, không dùng vào việc phạm tội nên cần tiếp tục giao cho Chi cục Thi hành án Dân sự thị xã Cai Lậy tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án về nghĩa vụ thi hành đối với bị cáo T theo nội dung phần quyết định của bản án.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa hôm nay phía bị hại anh C chỉ yêu cầu bị cáo T bồi thường thiệt hại cho anh C tiền thuốc điều trị và tiền nằm viện với tổng số tiền 10.000.000 đồng. Phía bị cáo T cũng đồng ý bồi thường cho anh C số tiền là 10.000.000 đồng. Xét thấy, việc thỏa thuận bồi thường thiết hại giữa bị cáo T và bị hại Ca là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp quy đinh pháp luận nên cần ghi nhận và buộc bị cáo T phải có nghĩa vụ bồi thường cho anh C tiền thuốc điều trị và tiền nằm viện với tổng số tiền 10.000.000 đồng.

[9] Về án phí: Bị cáo Tăng Sĩ T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

[11] Xét ý kiến và đề nghị của phía đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang là có căn cứ và phù hợp một phần nhận định của Hội đồng xét xử, nên chấp nhận một phần đề nghị của phía đại diện Viện kiểm sát.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về hình sự:

Tuyên bố bị cáo Tăng Sĩ T phạm tội "Cố ý gây thương tích"

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, 54 Bộ luật Hình sự.

Xử: Phạt bị cáo Tăng Sĩ T (01) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giam là ngày 19/12/2023 nhưng trừ đi thời gian bị cáo bị tạm giam từ ngày 16/02/2023 đến ngày 27/3/2023.

2. Về Trách nhiệm dân sự:

*Áp dụng các đ*iều 584, 585, 590 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Tăng Sĩ T phải có nghĩa vụ bồi thường cho phía bị hại anh Trần Văn C tiền thuốc điều trị và tiền nằm viện với tổng số tiền 10.000.000 đồng.

Kể từ ngày phía bị hại anh C có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo T chậm thực hiện nghĩa vụ thì còn phải chịu lãi suất theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015, trên số tiền chậm trả tương ứng thời gian chậm thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy đối với 01 (một) đoạn gỗ màu nâu kích thước (52.5 X 04 X 2.5) cm, một phàn đoạn gỗ được quấn băng keo nhựa màu đen; 01 (một) con dao, loại dao rọc giấy có cán bằng nhựa màu xanh dài 15 cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 8.5 cm, mũi dao nhọn có một bề sắc, lưỡi dao được thiết kế có khả năng tăng đưa ra vào phần cán dao.

- Tiếp tục giao cho Chi cục Thi hành án Dân sự thị xã Cai Lậy tạm giữ đối với 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu SUFAT, màu sơn: Xanh, biển kiểm soát 63B2-317.00, số khung 033PJ*051470, số máy 0FMH*051470, để đảm bảo việc thi hành án về nghĩa vụ thi hành đối với bị cáo T theo nội dung phần quyết định của bản án.

(Vật chứng trên được Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy lập ngày 27/02/2024)

4. Về án phí:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Tăng Sĩ T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Áp dụng các điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án

dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN

Nơi nhận:
TÒA - TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- VKSND thị xã Cai Lậy;
- Cơ quan điều tra CA thị xã Cai Lậy;
- Chi cục THADS thị xã Cai Lậy;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

(Đã ký)

Phan Thanh Sơn